

**70. Tôi nghe như vậy:**

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Vào giữa trưa, vua Ba-tư-nặc với thân thể bụi bặm đi xe đến gặp Đức Phật.

Đức Thế Tôn hỏi vua:

–Đại vương vì sao đến đây vào giữa trưa với thân thể bụi bặm thế này?

Nhà vua bạch Phật:

–Thưa Đức Thế Tôn, việc nước quá nhiều, sự vụ phức tạp, xử lý vừa xong, con liền đến gặp Đức Phật. Thế nên thân thể đầy bụi.

Đức Phật dạy:

–Này Đại vương, Ta hỏi, vua tùy ý đáp. Này Đại vương, có người bản tánh chánh trực, chưa từng dối trá, được mọi người tin tưởng từ phương Đông đi đến. Giả như họ nói với vua: “Hiện nay phương Đông có hòn núi đá lớn, trên đưng trời, dưới chạm đất, từ phương Đông đang di chuyển đến, những chỗ nó đi qua, rừng cây và các chúng sanh đều bị đè tan nát”. Phương Nam, Tây, Bắc cũng như vậy, có người được mọi người rất tin tưởng, bảo với vua rằng hiện nay bốn phương có núi đá lớn, cùng di chuyển đến một lượt, không có kẽ hở nào thoát được. Trời, Rồng, Người, Quỷ, các loại hữu tình đều bị đè tan nát, rất đáng sợ hãi.

Đức Phật lại bảo nhà vua:

–Ngay lúc ấy, có phương kế gì để thoát nạn?

Nhà vua thưa:

–Bạch Thế Tôn, ngay lúc ấy, không còn kế gì cả, chỉ còn tin Phật pháp, tu hành chánh hạnh, không còn phương nào khác.

Phật dạy:

–Này Đại vương, như lời vua nói, cho đến ngoại trừ việc tin Phật pháp ra, không còn kế gì cả. Này Đại vương, tại sao vua nói như vậy?

Ba-tư-nặc bạch Phật:

–Thưa Đức Thế Tôn, giả sử có vị vua đã thọ lễ quán đảnh, đủ cả tượng binh, mã binh, xa binh, bộ binh, với các chiến cụ, nhưng với hòn núi đá lớn ấy, không thể đánh với nó; đao tên cung kiếm cũng không sử dụng được. Nếu dùng chú thuật, cúng hiến bằng tiền tài, những việc như vậy, không sao làm được, lại không thể cầu khẩn hay dùng sức lực đánh thắng được. Thế nên, bạch Thế Tôn, con nói nên tu pháp

thiện xa lìa hư vọng, trừ việc tin Phật pháp ra không còn kể gì nữa.

Đức Phật dạy:

–Này Đại vương, đúng vậy! Đúng vậy! Núi già hủy hoại tuổi trẻ sắc đẹp. Núi bệnh hủy hoại tất cả sự cường tráng. Núi chết hủy hoại tất cả thọ mạng. Núi suy tàn làm hao tổn, hủy hoại tất cả vinh hoa phú quý, giết chết vợ con, phân ly quyến thuộc hao tổn tiền tài.

Này Đại vương, có bốn cách hủy hoại thế gian luôn đuổi theo loài người. Đúng như vua nói, chỉ có tu hành theo giáo pháp chân chánh, trừ Phật pháp ra không còn kể gì khác.

Đức Thế Tôn nói kệ:

*Thí như bốn hướng có núi lớn  
To cao rộng lớn không giới hạn  
Bốn mặt, đồng thời di chuyển đến  
Hoảng sợ bỏ chạy không lối thoát  
Voi, ngựa, xe, binh không chống được  
Chú thuật, tài sản không thể ngăn  
Đại vương, đó là núi vô thường  
Núi lão, bệnh, tử, núi suy diệt  
Tàn hại tất cả các chúng sanh  
Sát-lợi, Thủ đà, Bà-la-môn  
Cho đến hạ tiện Chân-đà-la  
Tại gia xuất gia tu phạm hạnh  
Gồm cả trì giới và phá giới  
Đều tàn diệt hết không chừa ai  
Thế nên người trí phải tu thiện  
Tôn sùng Tam bảo, làm phúc đức  
Thân miệng và ý thường thanh tịnh  
Đời này được khen sau sanh Thiên.*

Đức Phật dạy như vậy, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy đều hoan hỷ phụng hành.

## M

### **71. Tôi nghe như vậy:**

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc

nước Xá-vệ.

Vua Ba-tư-nặc đến chỗ Đức Phật, lạy sát dưới chân, ngồi qua một bên.

Khi ấy, trong khu Kỳ-hoàn, có bảy vị Phạm chí để tóc dài, bảy vị Ni-kiền lôa hình, bảy vị ngoại đạo mặc một y. Thân hình họ đều to lớn.

Vua Ba-tư-nặc thấy các ngoại đạo này đi qua lại trong vườn Kỳ-hoàn. Nhà vua đứng dậy chấp tay cung kính, hướng đến các vị ngoại đạo nói lên ba lần tên của mình:

–Con là vua Ba-tư-nặc.

Đức Phật hỏi vua Ba-tư-nặc:

–Vì sao nhà vua thấy người tóc dài, lôa hình, một y, lại cung kính như vậy?

Nhà vua thưa:

–Bạch Thế Tôn, nước con có ba hạng người này là bậc tối thắng trong hàng A-la-hán.

Đức Phật hỏi nhà vua:

–Nhà vua không biết rõ tâm của họ hướng về đâu, làm sao biết là chân A-la-hán hay phi A-la-hán? Phải cùng sống lâu với nhau một nơi, dùng ý quán sát, vua mới có thể biết được người ấy trì giới hay phá giới. Tuy sống lâu với nhau nhưng người thông minh trí tuệ có thể biết, còn người ngu thì không biết. Cha mẹ của họ, thân bằng quyến thuộc, có người bị chết... mới có thể phân biệt họ. Nếu không có việc này, khó hiểu biết thấu đáo được.

Nếu họ bị tai nạn, bị người cưỡng bức sai làm việc sát hại, hoặc bị người nữ ở chỗ riêng ép buộc mà không phạm giới, mới có thể biết tâm họ bền vững chắc thật. Phải theo dõi quán sát mới biết họ tịnh hạnh hay chẳng tịnh hạnh.

Muốn biết đích xác trí tuệ của họ, hãy lắng nghe họ nói, chỉ có người trí mới phân biệt rõ, chỉ có người trí cùng sống chung lâu dài mới có thể biết rõ họ.

Nhà vua tán thán Đức Phật:

–Lành thay! Bạch Thế Tôn, đúng như lời Đức Phật, phải cùng sống chung lâu dài mới có thể biết được là họ trì giới hay phá giới. Người khi lâm nạn, xem xét hành động của họ, mới biết tịnh hay

bất tịnh. Người có giảng thuyết nghị luận, ta mới phân biệt bậc trí hay kẻ phàm.

Như trên trình bày, người có trí tuệ mới biết được người khác, người ngu không biết được, sống lâu mới biết được, không thể vội vàng biết được. Tại sao? Người sử giả của con, cũng giả mặc những trang phục như vậy, đến những quốc gia khác ở xa, xem xét những việc trong nước ấy, trải qua tám tháng đến mười tháng. Làm các sự việc xong, trở về nước mình vui hưởng năm dục; làm tất cả sự việc như trước không khác. Thế nên, con biết lời Đức Phật dạy thật là toàn thiện.

Nhà vua lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, trước đây, con đã biết có sự việc như vậy, nhưng vội quá không quán sát, nên mới biểu lộ sự cung kính ấy.

Đức Thế Tôn nói kệ:

*Không thể nhìn bề ngoài  
Mà phải quán sát kỹ  
Khi vừa mới gặp người  
Không thể tin tưởng ngay  
Tướng mạo như La-hán  
Thật không nhiếp các căn  
Hình dáng các hành động  
Đều không thể phân biệt  
Cũng như bông tai giả  
Hay đồng tiền mạ vàng  
Người ngu cho là vàng  
Kỳ thật trong bằng đồng  
Những con người như vậy  
Ngu si không biết gì  
Bên ngoài tướng hiển thiện  
Trong lòng thật độc ác  
Hành động nhiều người theo  
Giả dạng trang Hiền thánh.*

Đức Phật dạy như vậy, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, đều hoan hỷ phụng hành.

M

**72. Tôi nghe như vậy:**

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Có năm vị Quốc vương cùng tập hợp lại một chỗ, bàn luận về vấn đề: Trong năm đức, cái nào là nhất.

Vua thứ nhất nói:

–Sắc là nhất.

Vua thứ hai nói:

–Âm thanh là nhất.

Vua thứ ba nói:

–Vị là nhất.

Vua thứ tư nói:

–Hương là nhất.

Vua thứ năm nói:

–Cảm xúc êm ái là nhất.

Tâm ý các vua không đồng nhau, ai cũng thấy mình là đúng, nên nói với nhau:

–Tâm ý của chúng ta đối với cái đẹp không giống nhau, ai cũng theo lý của mình. Hãy đến gặp Đức Phật để được Ngài phân tỏ.

Năm vị quốc vương, với vua Ba-tư-nặc là thượng thủ, cùng đến chỗ Phật, lay sát dưới chân Ngài, đứng qua một bên, bạch:

–Thưa Thế Tôn, chúng con năm vị vua, cùng nhau bàn luận: “Trong năm đức, cái nào là nhất?” Một vị vua nói: “Sắc là nhất”... Như vậy chỗ bày tỏ của năm vua bất đồng nhau, đều cho ý mình là đúng nhất. Do chủ trương không giống nhau nên chúng con cùng đến gặp Đức Phật tham vấn về chuyện này, cái nào là bậc nhất?

Đức Phật dạy:

–Người nào đối với sắc chấp thủ tướng mạo của nó, tâm ý bị vây buộc, ý họ thỏa mãn. Ngay khi ấy, nếu như có diệu sắc nào hơn sắc ấy đi nữa thì họ vẫn cho sắc đã chấp thủ ấy là hơn, không còn để ý đến diệu sắc kia. Thanh, hương, vị, xúc cũng như vậy. Cho đến khi tiếp xúc sanh cảm giác, tâm ý bị trói buộc vào tướng mạo của nó, thì cho đó là tối thắng.

Bấy giờ có một Bà-la-môn tên Ty-nghi, rời chỗ ngồi, mặc y chừa vai mặt, quỳ chân phải xuống đất, chắp tay hướng Phật, bạch:

–Thưa Thế Tôn, con có điều muốn trình bày, xin Ngài cho phép.

Đức Phật bảo Ty-nghi:

–Cứ việc nêu bày.

Ty-nghi liền nói kệ:

*Đại vương Ương-già chứa giáp quý  
Chúa Ma-kiệt-đề được lợi lớn  
Phật vượt lên trên các quốc bảo  
Tiếng khen nghe khắp như sơn vương.  
Như hoa sen đẹp mới nở ra  
Ánh sáng khắp hồ, hương thơm ngát.  
Phật như mặt trời giữa hư không  
Hào quang chiếu khắp cả thế gian  
Xem kỹ tuệ lực của Như Lai  
Cũng như lửa mạnh cháy rụi rở  
Mở mắt cho người thấy ánh sáng  
Những kẻ nghi hoặc đến thưa hỏi  
Tất cả đều được giải quyết nghi.*

Năm vị vua đều khen ngợi bài kệ hay, cùng đem những tấm y quý giá ban cho Ty-nghi.

Năm vị vua nghe lời Phật dạy đều rất hoan hỷ, rời chỗ ngồi từ giả.

Sau khi các vua ra về, Ty-nghi chắp tay hướng về Đức Phật, đem năm tấm y dâng lên Ngài, cầu mong nhận cho. Đức Phật liền nhận y.

Đức Phật dạy như vậy, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy đều hoan hỷ phụng hành.

## M

### **73. Tôi nghe như vậy:**

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Bấy giờ vua Ba-tư-nặc thân thể phì mập, hơi thở nặng nề, đến gặp Đức Phật, lạy sát chân Ngài rồi ngồi qua một bên. Đức Phật

bảo nhà vua:

–Hiện nay thân thể nhà vua to béo quá, đến nỗi khi di chuyển, hít thở rất khó khăn.

Nhà vua bạch Phật:

–Đúng vậy, đúng vậy! Như lời Phật dạy, nay con khổn khổ vì thân này, rất là xấu hổ, đáng chê trách.

Đức Thế Tôn nói kệ:

*Làm người luôn luôn tự chánh niệm  
Phải biết điều độ khi ăn uống  
Thân thể nhẹ nhàng ít khổn khổ  
Tiêu hóa dễ dàng, sống dài lâu.*

Khi ấy, trong chúng có chàng thanh niên tên Ô-đời. Nhà vua bèn bảo với chàng thanh niên ấy:

–Người hãy học thuộc bài kệ đó. Vào lúc ta ăn, có thể thường đọc lên bài kệ này cho ta không? Nếu người tụng được như vậy, ta sẽ thưởng cho người mỗi ngày một trăm tiền vàng, và vào bữa ăn, ta sẽ được nghe người đọc trước khi ăn.

Chàng thanh niên Ô-đời đáp:

–Xin vâng.

Đức Phật lại vì vua Ba-tư-nặc giảng dạy vô số các giáo pháp, chỉ rõ mọi lợi ích, hoan hỷ. Nhà vua im lặng lãnh hội, sau đó lễ Phật rồi lui ra.

Thanh niên Ô-đời ở lại một lúc để học bài kệ ấy. Đức Phật bảo chàng trai:

–Khi nhà vua ăn, nên thường vì nhà vua thuyết bài kệ như trên.

Từ đó, hằng ngày vua Ba-tư-nặc ăn ít lại, thân thể ốm dần trở nên nhẹ nhàng.

Sau đó, nhà vua đến chỗ Đức Phật, thân thể nhẹ nhàng, trở nên tốt đẹp, bạch:

–Con nhờ làm theo lời Đức Phật dạy, thân thể hiện nay cảm thọ vô lượng an lạc. Nam-mô Phật Bà-già-bà Chí Chân Đẳng Chánh Giác, làm cho con hiểu biết quả báo hiện tại và lợi ích hiện tại, do ăn uống có tiết độ.

**Kệ tóm lược:**

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org)

*Đắc thắng, hủy hoại, theo Phật giáo  
Một pháp, phước điền, khả yếm hoạn  
Mù tối, núi đá, vận nhất y  
Các vua, Suyển tức danh Bạt-cù.*

## M

### **74. Tôi nghe như vậy:**

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Bấy giờ có một thanh niên tên A-tu-la-diêm đến chỗ Đức Phật, với miệng, ý bất thiện, nhục mạ ngay trước mặt Ngài.

Đức Như Lai thấy nghe sự việc này, nói kệ:

*Làm thiện, không giận dữ  
Bố thí thường nói thật  
Người không sân, không hại  
Hơn kẻ ôm ác giận  
Xan tham và nói dối  
Kẻ thân cận người ác  
Phải biết chúng sanh này  
Chứa sân như gò núi  
Phẫn nộ như ngựa lồng  
Chế phục bằng roi cương  
Khống bằng cương chuta vững  
Chế tâm mới vững vàng  
Thế nên Ta ngày nay  
Danh là Thiện Điều Ngự.*

Bấy giờ chàng thanh niên bạch Phật:

–Con thật ngu si, hành động bất thiện, nên ngay trước mặt Đức Phật đã buông lời nhục mạ. Cầu xin Thế Tôn thương xót cho con sám hối.

Đức Phật dạy:

–Này thanh niên, biết người thành tâm, nên Ta thể hiện lòng Từ đối với người. Ta nhận sự sám hối ấy, để người được tăng trưởng pháp lành, kể từ lúc này không còn thoái chuyển.



Đức Phật dạy như vậy, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, đều hoan hỷ phụng hành.

## M

### **75. Tôi nghe như vậy:**

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Lúc ấy, có một thanh niên tên Ty-nghi đến gặp Đức Phật, ngay trước Phật với tâm ý và ngôn ngữ bất thiện, nhục mạ Đức Thế Tôn, còn thêm những lời lẽ phỉ báng thậm tệ.

Đức Như Lai thấy nghe sự việc này, bèn bảo Ty-nghi:

–Như trong thế gian, khi có lễ tiết lớn, vào ngày Cữ vô đề, người vào đêm ấy có bao giờ mang y phục, chuỗi ngọc, các loại món ăn đem tặng cho thân thích không?

Ty-nghi đáp:

–Thật có đem tặng họ.

Đức Phật bảo Ty-nghi:

–Nếu họ không nhận vật tặng của người, thì vật tặng này thuộc về ai?

Ty-nghi đáp:

–Nếu họ không nhận, thì tôi giữ lại.

Đức Phật nói:

–Đúng vậy, đúng vậy! Này Ty-nghi, ông đến chỗ Như Lai Chí Chân Chánh Đẳng Giác nhục mạ trước mặt, hủy báng nhiều lời, xúc phạm nhiều cách, tuy người đem cho Ta, Ta không nhận lấy. Cũng như người đời, có người đưa ra, người trước mặt nhận lấy, thì mới gọi là bỏ ra và nhận lấy. Có người bỏ ra nhưng người trước mặt không nhận, thì chỉ gọi là bỏ ra chứ không gọi là nhận lấy. Người nào bị nhục mạ, giận đánh, hủy báng, có phản ứng lại thì đấy gọi là có bỏ ra và có nhận lại. Còn người nào bị nhục mạ giận đánh hủy báng, nhưng nhẫn nhục, không phản ứng lại thì gọi là có bỏ ra mà không có nhận lấy.

Ty-nghi nói:

–Này Cù-đàm, trước đây tôi nghe những vị Trưởng lão đạo đức kỳ cựu, đều nói: “Trên đời có Đức Phật là Bạc Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, bị mạ ly ngay trước mặt vẫn không

sanh phiền não". Nay tôi nhục mạ Ngài, tâm Ngài vẫn an định không dấy khởi phiền não.

Bấy giờ Thế Tôn nói kệ:

*Người không còn phần nộ  
Làm sao còn nổi sân  
Bậc Điều Thuận Chánh Mạng  
Không sân, người nên biết  
Bị giận không trả giận  
Vì sợ tranh không thắng  
Thắng nhưng không phản ứng  
Đó gọi là Thượng sĩ  
Không sân thắng được sân  
Hành thiện thắng bất thiện  
Bố thí không xan tham  
Nói thật thắng dối trá  
Người không sân không hại  
Thường gần gũi Hiền thánh  
Thân cận những kẻ ác  
Chứa giận như núi đồi  
Phần nộ như ngựa cuồng  
Chế phục bằng roi cương  
Roi cương chưa vững chắc  
Chế tâm mới vững bền  
Thế nên Ta ngày nay  
Là Bậc Thiện Điều Thừa.*

Đức Phật dạy như vậy, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, đều hoan hỷ phụng hành.

## M

### **76. Tôi nghe như vậy:**

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Bấy giờ Đức Thế Tôn đang kinh hành nơi đất trống, bên ngoài Kỳ-hoàn. Bà-la-môn Đột-la-xà tánh tình hung ác, đến gặp Đức Phật, ngay trước mặt Ngài, nói lời thô ác nhục mạ, bày tỏ sự phần nộ, thêm

lời hủy báng, mong Phật xấu hổ.

Khi thấy sự việc này, Đức Phật vẫn im lặng như cũ.

Bà-la-môn Đột-la-xà thấy Phật im lặng, lại lên tiếng:

–Ông im lặng nên ta biết ông đã bị thua rồi.

Đức Như Lai nói kệ:

*Người từ bỏ thắng thua*

*Luôn an ổn, tịch diệt.*

Bà-la-môn thưa:

–Thưa Cù-đàm, con thật có lỗi, như trẻ con ngu si vô trí, làm điều bất thiện. Nay con đã tự biết, cầu xin Thế Tôn cho con sám hối.

Đức Phật bảo Bà-la-môn:

–Người mắng chửi ngay trước mặt Đức Như Lai A-la-ha Tam-miêu-tam Phật-đà, bằng mọi cách phỉ báng, xúc phạm. Người thật ngu si, mê lầm, vô trí nên đã hành động bất thiện. Ta theo lời cầu xin, cho người sám hối, để người được tăng trưởng các pháp thiện, không thoái lui trong việc tu tập.

Sau khi được sám hối, Bà-la-môn rất hoan hỷ, đánh lễ Phật, rồi từ giã.

## M

### **77. Tôi nghe như vậy:**

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Đức Thế Tôn vào sáng sớm, đắp y bưng bát vào thành khát thực. Bà-la-môn Đột-la-xà từ xa thấy Thế Tôn, vội vàng chạy đến trước mặt Đức Phật, buông lời nhục mạ, hủy báng Thế Tôn, xúc phạm bằng nhiều cách. Ông ta lại bốc đất muốn làm nhơ Phật. Nhưng đất ấy bị gió thổi bay mất, không làm bẩn được Đức Phật.

Đức Như Lai thấy việc này bèn nói kệ:

*Phần nộ ngang ngược, người không sân*

*Hủy báng mắng chửi, người thanh tịnh*

*Cũng như đập đất tự nhơ thân*

*Ví như nông phu trồng nơi ruộng*

*Trồng loại cây nào hái trái ấy*

*Người gây nhân nào hưởng quả đó.*

Bà-la-môn thưa:

–Con thật có lỗi, ngu dại vô trí, nên hành động bất thiện. Cầu mong Đức Như Lai cho con sám hối.

Đức Phật dạy:

–Người đối với Đức Như Lai A-la-ha Tam-miệu-tam Phật-đà mắng chửi ngay mặt, hành động ấy rất là ngu si. Theo lời thỉnh cầu, Ta thể niệm lòng Từ nhận sự sám hối của người, để người được tăng trưởng trong pháp thiện không thoái chuyển.

Vị Bà-la-môn được Đức Phật hứa chấp thuận, nên hoan hỷ từ giã.

M